

# NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH THEO HƯỚNG ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

ĐOÀN THỊ PHƯƠNG THẢO  
Trường Đại học Điện lực

Nhận bài ngày 18/11/2025. Sửa chữa xong 30/12/2025. Duyệt đăng 14/01/2026.

## Abstract

*This paper examines measures to improve the quality of assessment in National Defense and Security Education through a competency-based approach at Electric Power University. The current situation indicates that assessment practices remain predominantly theory-oriented, insufficiently measure practical competencies, and lack clear rubrics and formative feedback mechanisms. A survey of 30 administrators and lecturers, along with 150 students, reveals shortcomings in assessment criteria, implementation methods, and supporting conditions. The study proposes standardizing learning outcomes, developing assessment matrices, and diversifying assessment formats through a combination of formative and summative approaches. It also recommends designing rubrics and checklists, establishing an item bank, enhancing the integration of digital technologies, and strengthening lecturers' assessment competencies. The coordinated implementation of these measures is expected to enhance the objectivity, fairness, and effectiveness of assessment practices, thereby improving the overall quality of teaching and learning in the course at the university.*

**Keywords:** Assessment, competency, evaluation, National Defense and Security Education, quality.

## 1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đất nước tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc không chỉ là trách nhiệm của lực lượng vũ trang mà còn là nghĩa vụ thiêng liêng của toàn dân, trong đó lực lượng sinh viên (SV) - thế hệ trẻ giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Vì vậy, giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) tại các cơ sở giáo dục đại học có ý nghĩa thiết thực trong việc bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, tinh thần trách nhiệm công dân và năng lực sẵn sàng tham gia bảo vệ độc lập, chủ quyền, an ninh quốc gia cho người học. GDQP&AN là môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo đại học nhằm trang bị cho SV kiến thức cơ bản về quốc phòng - an ninh, truyền thống dân tộc; đồng thời rèn luyện kỹ năng quân sự, tác phong kỷ luật và ý thức tổ chức. Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy cho thấy chất lượng môn học không chỉ phụ thuộc vào nội dung và phương pháp dạy học mà còn chịu tác động trực tiếp bởi công tác kiểm tra, đánh giá (KT-ĐG). Nếu KT-ĐG vẫn thiên về ghi nhớ lý thuyết, chưa đo được mức độ thực hành, vận dụng và tiến bộ của người học thì sẽ khó phản ánh đúng kết quả đầu ra, đồng thời làm giảm động lực học tập nghiêm túc của SV. Tại Trường Đại học Điện lực, SV chủ yếu theo học các ngành kỹ thuật - công nghệ như điện, năng lượng, công nghệ thông tin..., do đó đặc điểm người học thiên về tư duy thực hành, thích các hoạt động mang tính ứng dụng và rõ mục tiêu. Điều này đặt ra yêu cầu đổi mới KT-ĐG môn GDQP&AN theo hướng đánh giá năng lực, trong đó nhấn mạnh khả năng vận dụng kiến thức vào xử lý tình huống, kỹ năng thực hành quân sự, tác phong kỷ luật và tinh thần trách nhiệm của SV. Nếu không đổi mới cách đánh giá, hoạt động học tập dễ mang tính đối phó, hình thức và không phát huy đúng vai trò giáo dục toàn diện của môn học.

Xuất phát từ yêu cầu đổi mới giáo dục và thực tiễn dạy học tại Trường Đại học Điện lực, việc nghiên

Email: thaodtp@epu.edu.vn

cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác KT-ĐG môn GDQP&AN theo hướng đánh giá năng lực là yêu cầu khách quan và cấp thiết. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp trọng tâm như: chuẩn hóa chuẩn đầu ra và ma trận đánh giá; đa dạng hóa phương thức KT-ĐG; tăng đánh giá quá trình gắn với phản hồi; xây dựng tiêu chí/rubric chấm điểm thực hành; phát triển ngân hàng câu hỏi và ứng dụng công nghệ trong KT-ĐG... nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả giáo dục của môn GDQP&AN tại nhà trường.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1. Khái quát về môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh ở trường đại học**

Môn GDQP&AN là một phần quan trọng trong chương trình đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam nhằm trang bị cho SV kiến thức cơ bản về quốc phòng và an ninh, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ Tổ quốc.

Theo Điều 12 của Luật Giáo dục Quốc phòng và An ninh năm 2013, GDQP&AN được xác định là môn học chính khóa trong các trường cao đẳng nghề và cơ sở giáo dục đại học, với mục tiêu đảm bảo cho người học có kiến thức cơ bản về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự và kĩ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc [8].

Chương trình GDQP&AN tại các trường đại học được thiết kế dựa trên các quan điểm, chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về chiến lược bảo vệ Tổ quốc, đồng thời cập nhật những thành tựu của khoa học quân sự hiện đại. Nội dung môn học bao gồm các học phần về đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam, kiến thức cơ bản về quân sự, kĩ năng quân sự và các vấn đề liên quan đến an ninh quốc gia. Theo Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT [4] ngày 18/3/2020 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT, chương trình GDQP&AN trong các cơ sở giáo dục đại học gồm 4 học phần với tổng thời lượng 165 tiết, bao gồm các nội dung như: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam; Công tác quốc phòng và an ninh; Quân sự chung và kĩ thuật chiến đấu bộ binh; Chiến thuật và kĩ năng chiến đấu bộ binh. Việc tổ chức giảng dạy môn GDQP&AN phải tuân thủ các quy định hiện hành, đảm bảo SV hoàn thành chương trình theo kế hoạch đào tạo. Bộ GD&ĐT đã ban hành Thông tư số 40/2012/TT-BGDĐT ngày 19/11/2012 quy định về tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn GDQP&AN, nhằm thống nhất và nâng cao chất lượng giảng dạy môn học này trong các cơ sở giáo dục [4].

Như vậy, môn GDQP&AN đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục SV về trách nhiệm công dân đối với nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, góp phần xây dựng thế hệ trẻ có ý thức bảo vệ Tổ quốc và sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự khi cần thiết.

### **2.2. Lí luận về kiểm tra, đánh giá môn Giáo dục quốc phòng và An ninh theo hướng đánh giá năng lực ở trường đại học**

#### **2.2.1. Khái niệm**

Kiểm tra, đánh giá môn GDQP&AN ở trường đại học là quá trình thu thập, xử lí và sử dụng thông tin về kết quả học tập của SV nhằm xác định mức độ đạt mục tiêu học phần, đồng thời cung cấp căn cứ để điều chỉnh hoạt động dạy học theo hướng nâng cao chất lượng đào tạo. GDQP&AN là môn học bắt buộc trong cơ sở giáo dục đại học, có vai trò quan trọng trong việc bồi dưỡng nhận thức quốc phòng - an ninh, rèn luyện kĩ năng và ý thức trách nhiệm công dân cho người học [4], [8].

Kiểm tra, đánh giá theo hướng đánh giá năng lực được hiểu là đánh giá mức độ người học thực hiện được các yêu cầu đầu ra thông qua hành vi, sản phẩm học tập và năng lực vận dụng trong bối cảnh thực tiễn, thay vì chỉ kiểm tra mức độ ghi nhớ kiến thức. Theo quan điểm "tương thích kiến tạo", mục tiêu học tập (chuẩn đầu ra), hoạt động dạy học và nhiệm vụ đánh giá phải được thiết kế thống nhất để đo đúng "cái cần đạt" và hỗ trợ người học đạt chuẩn [1], [2]. Bên cạnh đánh giá tổng kết, đánh giá quá trình giữ vai trò đặc biệt quan trọng vì tạo phản hồi thường xuyên, giúp SV điều chỉnh cách học và giúp giảng viên (GV) điều chỉnh cách dạy, từ đó nâng cao kết quả học tập một cách bền vững [3], [9].

### 2.2.2. Nội dung kiểm tra, đánh giá môn Giáo dục quốc phòng và An ninh theo hướng đánh giá năng lực ở trường đại học

Kiểm tra, đánh giá môn GDQP&AN theo hướng đánh giá năng lực cần được triển khai như một hệ thống, đảm bảo vừa đo được kết quả đầu ra, vừa hỗ trợ cải tiến dạy học. Các nội dung trọng tâm gồm:

- Xác định chuẩn đầu ra và cấu trúc năng lực cần đánh giá: KT-ĐG phải bám sát chương trình GDQP&AN hiện hành và chuẩn đầu ra học phần theo quy định, làm rõ các thành tố năng lực cần hình thành cho SV [4]. Về nguyên tắc, năng lực được đánh giá cần bao quát kiến thức - kĩ năng - thái độ và khả năng vận dụng tổng hợp trong nhiệm vụ cụ thể [7].

- Thiết kế ma trận đánh giá theo mức độ và nội dung: Ma trận đánh giá giúp đảm bảo: 1) Đánh giá đúng trọng tâm nội dung; 2) Cân đối giữa lí thuyết và thực hành; 3) Có phân hóa mức độ; 4) Đúng chuẩn đầu ra. Đây cũng là yêu cầu để tăng tính khách quan và hạn chế đánh giá lệch mục tiêu [1], [4].

- Kết hợp đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết: Đánh giá năng lực không nên chỉ dựa vào một bài thi cuối kỳ mà cần kết hợp đánh giá quá trình (quiz ngắn, nhiệm vụ theo tuần, phản hồi thường xuyên) để đo sự tiến bộ và tăng chất lượng học tập thực chất [3], [9].

- Đa dạng hóa hình thức và phương pháp KT-ĐG theo đặc thù môn học: Do GDQP&AN có cả nội dung lí thuyết và thực hành, cần kết hợp nhiều phương thức: trải nghiệm/tự luận ngắn (đo nhận thức), thực hành thao tác (đo kĩ năng), bài tập tình huống (đo vận dụng), quan sát tác phong - kỉ luật (đo thái độ và hành vi). Cách tiếp cận này phù hợp nguyên tắc đánh giá năng lực là “đánh giá bằng minh chứng thực hiện nhiệm vụ” [2], [7].

- Xây dựng rubric/bảng tiêu chí để chấm thực hành và nhiệm vụ vận dụng: Rubric là công cụ cốt lõi trong đánh giá năng lực vì mô tả rõ tiêu chí và các mức độ đạt được, giúp tăng minh bạch, giảm chấm theo cảm tính và cải thiện độ tin cậy giữa các GV [6]. Với nội dung thực hành quân sự, rubric/bảng kiểm cần mô tả các tiêu chí quan sát được (đúng động tác, đúng quy trình, an toàn, tác phong...).

- Phát triển ngân hàng câu hỏi và nhiệm vụ đánh giá theo chuẩn hóa: Ngân hàng câu hỏi cần xây dựng theo ma trận, có mức độ phân hóa, đảm bảo đánh giá được cả kiến thức nền và năng lực vận dụng. Việc chuẩn hóa đề và tiêu chí chấm giúp nâng cao tính công bằng, khách quan và hạn chế học tủ, học lệch [4], [1].

- Sử dụng kết quả đánh giá để phản hồi và cải tiến dạy học: KT-ĐG theo hướng năng lực không dừng ở việc cho điểm mà cần sử dụng kết quả để phản hồi, điều chỉnh hoạt động học tập và cải tiến thiết kế dạy học. Đây là tinh thần cốt lõi của đánh giá vì học tập nhấn mạnh vai trò phản hồi và điều chỉnh kịp thời [3], [9].

### 2.3. Thực trạng và những vấn đề đặt ra trong kiểm tra, đánh giá môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh theo hướng đánh giá năng lực tại Trường Đại học Điện lực

#### 2.3.1. Khái quát về bộ môn Giáo dục thể chất và Quốc phòng an ninh ở Trường Đại học Điện lực

Bộ môn Giáo dục thể chất và Quốc phòng an ninh là đơn vị trực thuộc Trường Đại học Điện lực, tiền thân là Bộ môn Giáo dục thể chất thuộc Khoa Cơ bản, ngày 04/12/2017 Hiệu trưởng Trường Đại học Điện lực ký Quyết định số 1626/QĐ-ĐHDL thành lập Bộ môn Giáo dục thể chất và Quốc phòng an ninh. Bộ môn có chức năng tham mưu giúp việc cho Ban Giám hiệu trong công tác quản lí và tổ chức hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực chuyên môn của Bộ môn. Thực hiện đào tạo, nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng kiến thức các chuyên ngành; quản lí công tác chuyên môn và quản lí SV thuộc trách nhiệm và thẩm quyền.

Hàng năm, bộ môn thực hiện nhiệm vụ GDQP-AN cho SV của nhà trường với quy mô trên 3.500 SV. Đội ngũ cán bộ, giảng viên (GV), nhân viên của bộ môn có khoảng 26 người, trong đó có 18 thạc sĩ, 8 cử nhân đại học. Trong những năm qua, Bộ môn đã dạy học và cấp chứng chỉ GDQP-AN cho SV nhà trường với chất lượng dạy học năm sau cao hơn năm trước; nhận thức của HS, SV về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, âm mưu thủ đoạn chiến lược “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù

định được nâng cao, sẵn sàng cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

### 2.3.2. Kết quả kiểm tra, đánh giá môn Giáo dục quốc phòng và An ninh theo hướng đánh giá năng lực tại Trường Đại học Điện lực

Để đánh giá thực trạng công tác KT-ĐG môn GDQP&AN theo hướng đánh giá năng lực tại Trường Đại học Điện lực, tác giả đã tiến hành khảo sát, phỏng vấn 30 cán bộ quản lý và GV thuộc bộ môn Giáo dục thể chất và GDQP&AN, đồng thời khảo sát 150 SV của nhà trường trong thời gian từ tháng 10/2025 đến tháng 12/2025. Kết quả thu được cho thấy:

- *Mức độ bám sát chương trình và chuẩn đầu ra trong KT-ĐG*: Phần lớn cán bộ quản lý và GV nhận định hoạt động KT-ĐG hiện nay được triển khai theo đúng định hướng chung, bám sát khung chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành. Tuy nhiên, chỉ 56,7% cho rằng mục tiêu bài học và yêu cầu cần đạt được cụ thể hóa rõ ràng thành tiêu chí đánh giá. Ở phía SV, khoảng 42% phản ánh nội dung kiểm tra vẫn còn thiên về lí thuyết, chưa gắn nhiều với thực tiễn và chưa phù hợp với đặc điểm ngành kĩ thuật - công nghệ, dẫn đến việc đánh giá chưa phản ánh đúng năng lực vận dụng của người học.

- *Kế hoạch và hình thức tổ chức KT-ĐG*: Việc lập kế hoạch KT-ĐG nhìn chung được thực hiện đầy đủ và đảm bảo tiến độ. Tuy nhiên, khả năng điều chỉnh linh hoạt hình thức đánh giá khi có thay đổi về lịch học hoặc điều kiện cơ sở vật chất chưa thật hiệu quả. Đáng chú ý, 36,7% cán bộ và GV cho rằng thời lượng thực hành quân sự còn hạn chế, gây khó khăn cho việc tổ chức đánh giá năng lực theo hướng thực hành, trải nghiệm và kiểm tra thao tác kĩ thuật

- *Phương pháp đánh giá và mức độ phản ánh năng lực người học*: Kết quả khảo sát SV cho thấy khoảng 60% nhận xét GV hướng dẫn dễ hiểu; tuy nhiên chỉ 48,6% hài lòng với phương pháp tổ chức dạy học và đánh giá hiện hành. Thực tiễn cho thấy KT-ĐG vẫn còn xu hướng sử dụng các hình thức truyền thống, chưa đa dạng hóa công cụ đánh giá theo năng lực như đánh giá qua nhiệm vụ thực hành theo tiêu chí, bài tập tình huống, đánh giá quá trình có phản hồi thường xuyên... Điều này làm giảm khả năng đo lường đầy đủ các thành tố năng lực cần hình thành của môn học.

- *Xây dựng tiêu chí/rubric và tính thống nhất trong chấm đánh giá*: Một trong những hạn chế nổi bật là việc chuẩn hóa tiêu chí đánh giá và sử dụng rubric/bảng kiểm trong chấm thực hành chưa được triển khai đồng bộ. Điều này có thể dẫn tới tình trạng chấm điểm còn phụ thuộc vào cảm tính, khó đảm bảo tính thống nhất giữa các nhóm lớp, nhất là ở các nội dung đòi hỏi quan sát thao tác và tác phong kỉ luật.

- *Sự tham gia của GV trong hoạt động chuyên môn phục vụ đổi mới KT-ĐG*: Khoảng 40% GV cho biết ít có cơ hội tham gia tập huấn, hội thảo chuyên đề liên quan đến đổi mới GDQP&AN. Bên cạnh đó, hoạt động nghiên cứu khoa học về đổi mới đánh giá trong môn học chưa được quan tâm đúng mức. Đây là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp tới năng lực thiết kế công cụ đánh giá theo chuẩn đầu ra cũng như khả năng đổi mới KT-ĐG theo hướng đánh giá năng lực.

- *Sự chủ động của SV và tác động của KT-ĐG tới động lực học tập*: Mặc dù phần lớn SV có ý thức chấp hành nền nếp học tập nhưng tính chủ động còn hạn chế. Chỉ 35% SV chuẩn bị bài trước khi đến lớp và 31,2% tham gia tích cực vào hoạt động thảo luận nhóm. Một bộ phận SV vẫn xem đây là môn học phụ và học theo hướng "đối phó" để qua môn. Thực trạng này cho thấy công tác KT-ĐG chưa tạo đủ động lực học tập, chưa thúc đẩy mạnh đánh giá quá trình gắn với phản hồi và yêu cầu vận dụng thực tiễn.

- *Điều kiện cơ sở vật chất và công cụ hỗ trợ đánh giá năng lực*: Chỉ 52% cán bộ, GV hài lòng về điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy học và KT-ĐG môn GDQP&AN. Một số phòng học thiếu thiết bị trực quan; bãi tập mô phỏng chưa đầy đủ, gây khó khăn cho đánh giá thực hành. Ngoài ra, 45% SV mong muốn có thêm phần mềm mô phỏng, video tình huống và học liệu điện tử hiện đại hơn để hỗ trợ học tập và đánh giá theo năng lực.

Từ kết quả khảo sát có thể khẳng định, công tác KT-ĐG môn GDQP&AN tại Trường Đại học Điện lực đã đạt được một số mặt tích cực như đảm bảo tiến độ, nền nếp tổ chức và bám định hướng chương trình. Tuy nhiên, vẫn còn những vấn đề đặt ra như: tiêu chí đánh giá chưa cụ thể hóa đầy đủ theo chuẩn

đầu ra; hình thức đánh giá còn thiên về lí thuyết, chưa phát huy đánh giá năng lực thực hành và vận dụng; thiếu rubric/bảng kiểm chuẩn hóa; mức độ ứng dụng công nghệ còn hạn chế; cơ sở vật chất và học liệu phục vụ đánh giá năng lực chưa đồng bộ. Đây là căn cứ quan trọng để đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng KT-ĐG môn GDQP&AN theo hướng đánh giá năng lực trong thời gian tới.

#### **2.4. Một số biện pháp Trường Đại học Điện lực đã áp dụng nhằm nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh theo hướng đánh giá năng lực**

##### *2.4.1. Kiện toàn và nâng cao năng lực kiểm tra, đánh giá của đội ngũ giảng viên*

Đội ngũ GV là lực lượng trực tiếp quyết định hiệu quả công tác KT-ĐG môn GDQP&AN, đặc biệt khi nhà trường chuyển dần từ đánh giá thiên về ghi nhớ sang đánh giá năng lực. Vì vậy, việc kiện toàn và nâng cao năng lực KT-ĐG của GV được Trường Đại học Điện lực xác định là một nhiệm vụ quan trọng nhằm bảo đảm đánh giá đúng chuẩn đầu ra và phản ánh thực chất mức độ đạt năng lực của SV.

Trong những năm gần đây, nhà trường đã quan tâm bồi dưỡng GV thông qua việc cử tham gia các lớp tập huấn do các cơ quan quản lí, học viện, trung tâm GDQP&AN tổ chức. Nội dung bồi dưỡng không chỉ tập trung vào cập nhật chương trình, kiến thức quốc phòng - an ninh mà còn chú trọng nâng cao năng lực thiết kế công cụ đánh giá như: xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, thiết kế câu hỏi theo các mức độ, tổ chức đánh giá thực hành và đánh giá tình huống theo hướng vận dụng. Bên cạnh đó, nhà trường duy trì hoạt động sinh hoạt chuyên môn định kì tại tổ bộ môn, tạo điều kiện để GV trao đổi kinh nghiệm xây dựng đề, thống nhất tiêu chí chấm, chia sẻ cách tổ chức đánh giá thực hành theo trạm cũng như rút kinh nghiệm từ các tình huống thực tế trong quá trình kiểm tra. Đây là kênh giúp hạn chế chấm điểm cảm tính, tăng mức độ thống nhất và công bằng trong đánh giá giữa các nhóm lớp. Một nội dung được nhà trường quan tâm là khuyến khích GV nghiên cứu khoa học gắn với đổi mới KT-ĐG môn GDQP&AN. Hoạt động nghiên cứu giúp GV tiếp cận các định hướng đánh giá năng lực, có cơ sở xây dựng công cụ đánh giá phù hợp với người học, đồng thời tạo nền tảng cho việc cải tiến liên tục chất lượng KT-ĐG. Ngoài ra, nhà trường cũng thực hiện đánh giá GV định kì dựa trên các tiêu chí cụ thể, trong đó chú trọng năng lực tổ chức kiểm tra, chấm đánh giá, phản hồi kết quả và mức độ hài lòng của SV. Những GV chưa đáp ứng yêu cầu sẽ được hỗ trợ dự giờ, bồi dưỡng lại hoặc tham gia chấm đối sánh để hoàn thiện năng lực đánh giá.

Như vậy, việc nâng cao năng lực KT-ĐG của đội ngũ GV là giải pháp mang tính nền tảng, góp phần quan trọng vào việc chuẩn hóa công cụ đánh giá, tăng tính khách quan và nâng cao chất lượng KT-ĐG môn GDQP&AN theo hướng đánh giá năng lực tại nhà trường.

##### *2.4.2. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá khoa học, linh hoạt và gắn với chuẩn đầu ra*

Một trong những điều kiện để nâng cao chất lượng KT-ĐG theo hướng năng lực là kế hoạch đánh giá phải rõ ràng, có cấu trúc hợp lí, bảo đảm đo được các thành tố năng lực của môn học. Tại Trường Đại học Điện lực, kế hoạch KT-ĐG được xây dựng gắn với kế hoạch dạy học theo học kì, do tổ bộ môn phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện.

Kế hoạch KT-ĐG không chỉ xác định thời điểm kiểm tra, hình thức kiểm tra và tỉ trọng điểm mà còn đảm bảo cân đối giữa đánh giá lí thuyết (nhận thức), đánh giá vận dụng (tình huống, nhiệm vụ học tập), đánh giá thực hành (thao tác, điều lệnh) và đánh giá thái độ/tác phong (kỷ luật, trách nhiệm).

Kế hoạch được thiết kế linh hoạt, phù hợp đặc thù SV kĩ thuật - công nghệ có lịch học thực hành dày. Nhà trường bố trí hoạt động KT-ĐG vào thời điểm hợp lí, hạn chế chồng chéo với học phần chuyên ngành; đồng thời tổ chức một số nội dung đánh giá thực hành theo hình thức học tập trung để tăng tính khả thi và độ tin cậy.

Trong tổ chức KT-ĐG, nhà trường lồng ghép các nội dung gắn với bối cảnh mới như an ninh mạng, an ninh năng lượng, an toàn thông tin... nhằm tăng tính vận dụng và sát thực tiễn ngành học. Kế hoạch đánh giá cũng được rà soát định kì dựa trên phản hồi từ GV và SV, qua đó điều chỉnh độ khó, hình thức đánh giá và sự thống nhất khi chấm thực hành.

Đặc biệt, trong chuyển đổi số, nhà trường từng bước tích hợp KT-ĐG lên hệ thống LMS, hỗ trợ kiểm tra ngắn, lưu trữ minh chứng, quản lý điểm và phản hồi nhanh hơn. Như vậy, kế hoạch KT-ĐG khoa học, linh hoạt và bám chuẩn đầu ra giúp tổ chức đánh giá đúng trọng tâm và nâng cao hiệu quả quản trị chất lượng môn GDQP&AN.

#### 2.4.3. Tăng cường cơ sở vật chất, học liệu và công nghệ phục vụ kiểm tra, đánh giá theo hướng năng lực

Cơ sở vật chất, thiết bị và học liệu là điều kiện trực tiếp quyết định chất lượng KT-ĐG, đặc biệt với nội dung đánh giá thực hành, kĩ năng và tác phong kỉ luật. Nhận thức rõ điều này, Trường Đại học Điện lực đã quan tâm đầu tư, từng bước hoàn thiện điều kiện phục vụ KT-ĐG môn GDQP&AN theo hướng đánh giá năng lực.

Trước hết, nhà trường tăng cường điều kiện cho đánh giá lí thuyết và đánh giá vận dụng thông qua hệ thống phòng học có phương tiện trình chiếu, thiết bị hỗ trợ dạy học và tổ chức kiểm tra. Đồng thời, bổ sung giáo cụ trực quan, mô hình, phương tiện minh họa nhằm giúp kiểm tra gắn với minh chứng và tình huống, hạn chế học thuộc.

Đối với đánh giá thực hành như điều lệnh đội ngũ và kĩ thuật quân sự, nhà trường bố trí sân tập và điều kiện luyện tập tương đối phù hợp. Tuy nhiên, vẫn có phản ánh về việc một số thiết bị, khu vực mô phỏng và công cụ hỗ trợ đánh giá chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến tổ chức đánh giá theo trạm và chấm theo rubric.

Song song với đó, nhà trường phát triển học liệu số và kho tài nguyên phục vụ đánh giá năng lực như giáo trình điện tử, video thao tác, clip tình huống, câu hỏi ôn tập... giúp SV chủ động chuẩn bị và hỗ trợ GV đánh giá quá trình. Ngoài ra, nhà trường phối hợp với đơn vị quân sự địa phương và trung tâm GDQP&AN khu vực tổ chức trải nghiệm thực tế, tạo điều kiện đánh giá hành vi, kỉ luật và thái độ trong môi trường gần thực tiễn. Tuy vậy, GV và SV vẫn đề xuất cần đầu tư mạnh hơn cho học liệu số, video tình huống và tài nguyên mô phỏng để nâng cao hiệu quả KT-ĐG theo hướng hiện đại. Có thể nói, tăng cường cơ sở vật chất, học liệu và công nghệ là điều kiện quan trọng để nâng cao chất lượng KT-ĐG môn GDQP&AN theo hướng đánh giá năng lực và thúc đẩy SV học tập nghiêm túc hơn.

### 3. Kết luận

Thực tiễn tại Trường Đại học Điện lực cho thấy công tác KT-ĐG môn GDQP&AN đã được triển khai theo kế hoạch và bảo đảm nền nếp. Tuy nhiên, đánh giá vẫn nặng lí thuyết, chưa đo đầy đủ năng lực thực hành và vận dụng; tiêu chí chấm thực hành chưa thống nhất; đánh giá quá trình và phản hồi còn hạn chế; SV chưa chủ động; cơ sở vật chất và học liệu hỗ trợ đánh giá năng lực chưa đồng bộ. Những hạn chế này làm giảm tính khách quan, độ tin cậy và động lực học tập của SV. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất các giải pháp: chuẩn hóa chuẩn đầu ra và ma trận đánh giá; đa dạng hóa phương thức KT-ĐG theo hướng kết hợp đánh giá quá trình và tổng kết; xây dựng rubric/bảng tiêu chí chấm thực hành; phát triển ngân hàng câu hỏi và nhiệm vụ đánh giá; tăng cường ứng dụng công nghệ; bồi dưỡng năng lực đánh giá cho GV và sử dụng kết quả đánh giá để phản hồi, cải tiến dạy học.

Triển khai đồng bộ các giải pháp sẽ nâng cao tính khách quan, công bằng và hiệu quả KT-ĐG, góp phần cải thiện chất lượng dạy học GDQP&AN, tăng sự nghiêm túc học tập và đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực kĩ thuật - công nghệ có bản lĩnh, kỉ luật và trách nhiệm công dân.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Biggs, J. (2014). *Constructive alignment in university teaching*. HERDSA Review of Higher Education, No 1, pp. 5-22.
- [2] Biggs, J., & Tang, C. (2011). *Teaching for quality learning at university (4th ed.)*. McGraw-Hill Education (UK).
- [3] Black, P., & William, D. (1998). *Assessment and classroom learning*. *Assessment in Education: Principles, Policy & Practice*, 5(1), 7-74.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012). *Thông tư số 40/2012/TT-BGDĐT, ngày 19/11/2012 ban hành Quy định về tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng - an ninh trong các cơ sở giáo dục*.
- [5] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT, ngày 18/3/2020 Ban hành chương trình Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học*.
- [6] Brookhart, S. M. (2013). *How to create and use rubrics for formative assessment and grading*. ASCD.
- [7] OECD. (2019). *OECD Learning Compass 2030: Concept note*. OECD.